

**DỰ TOÁN CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC NĂM 2020***(Dự toán trình Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)**Đơn vị: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán năm 2020</b>
a	b	1
	<b>TỔNG CHI CÂN ĐỐI NS CẤP TỈNH</b>	<b>3.683.057</b>
<b>A</b>	<b>CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI</b>	
<b>B</b>	<b>CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC</b>	<b>3.683.057</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>1.011.828</b>
1	Chi đầu tư XDCB vốn trong nước	689.770
2	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	230.850
3	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	2.594
4	Chi đầu tư từ nguồn giao tăng nhiệm vụ thu	26.814
5	Chi đầu tư từ nguồn vay NSDP (vay lại Chính phủ thực hiện các dự án ODA)	61.800
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>2.539.673</b>
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	422.106
2	Chi khoa học và công nghệ	29.191
3	Chi quốc phòng	61.118
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	25.805
5	Chi y tế, dân số và gia đình	551.797
6	Chi văn hóa thông tin	106.410
7	Chi phát thanh, truyền hình	62.035
8	Chi thể dục thể thao	13.710
9	Chi sự nghiệp môi trường	63.245
10	Chi các hoạt động kinh tế	582.800
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	563.947
12	Chi bảo đảm xã hội	33.174
<b>13</b>	<b>Chi thường xuyên khác (trợ giá xuất bản phẩm + chi khác)</b>	<b>24.336</b>
<b>III</b>	<b>Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay</b>	<b>1.200</b>
<b>IV</b>	<b>Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính</b>	<b>1.200</b>
<b>V</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>66.589</b>
<b>VI</b>	<b>Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương</b>	<b>62.567</b>